BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
ĐỀ THI CHÍNH THỨC

KÌ THI SPT NĂM 2025
MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề)

Phần I (5 điểm). *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Đối với mỗi câu, thí sinh chỉ chọn một phương án.*

Câu 1: (ID: 798747) Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đường lối đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996 - 2006 là

A. xây dựng và tổ chức thực hiện ba chương trình kinh tế lớn.

B. đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

C. đưa Việt Nam gia nhập nhóm nước phát triển, có thu nhập cao.

D. chấm dứt sự tồn tại của cơ chế quản lí kinh tế quan liêu, bao cấp.

Câu 2: (ID: 798748) Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN (từ năm 2015)?

A. Thiết lập nền móng hợp tác ban đầu giữa các quốc gia.

B. Xóa bỏ sự đa dạng văn hóa của các quốc gia thành viên.

C. Tăng cường liên kết sâu rộng nội khối dựa trên ba trụ cột.

D. Củng cố liên minh quân sự để duy trì sự ổn định lâu dài.

Câu 3: (ID: 798749) Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) đã xác định "vấn đề cần kíp" nào sau đây của cách mạng Việt Nam?

A. Thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam. **B.** Xây dựng và phát triển lực lượng ba thứ quân.

C. Tiến hành triệt để cuộc cách mạng ruộng đất. **D.** Tập trung vào nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

Câu 4: (ID: 798750) Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đường lối đổi mới về kinh tế được xác định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

B. Hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa trước năm 2030.

C. Xác định kinh tế tư nhân là trụ cột, chủ đạo của nền kinh tế.

D. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp.

Câu 5: (ID: 798751) Công cuộc Đổi mới của Việt Nam (từ năm 1986) và cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc (từ năm 1978) đều đạt được kết quả nào sau đây?

A. Đưa đất nước đạt vị thế dẫn đầu trên trường quốc tế.

B. Trở thành "con rồng" kinh tế của khu vực châu Á.

C. Đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển toàn diện.

D. Mở đầu kỉ nguyên độc lập dân tộc, thống nhất quốc gia.

Câu 6: (ID: 798752) Hiệp định Pa-ri (1973) và Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) đều có ý nghĩa lịch sử nào sau đây?

A. Là kết quả của thắng lợi to lớn trên lĩnh vực đấu tranh quân sự.

B. Tạo tiền đề cho một thắng lợi quân sự quyết định kết thúc chiến tranh.

C. Chứng tỏ ngoại giao có vai trò quyết định thắng lợi trong chiến tranh.

D. Ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của cả ba nước Đông Dương.

Câu 7: (ID: 798753) Từ sự kiện Nguyễn Ái Quốc gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai (1919), bài học nào sau đây được rút ra trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

A. Độc lập dân tộc phải gắn với chủ nghĩa xã hội. **B.** Nội lực quốc gia luôn là nhân tố quyết định.

C. Cho phép các nước lớn đặt căn cứ quân sự. **D.** Tăng cường tham gia các liên minh quân sự.

Câu 8: (ID: 798754) Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949) có ý nghĩa nào sau đây về mặt quốc tế?

A. Mở rộng chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.

B. Báo hiệu sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ phong kiến.

C. Mở ra xu hướng cải cách của các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Đưa Trung Quốc bước vào thời kì độc lập và tự do.

Câu 9: (ID: 798755) Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trước Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Đường lối, chiến thuật đúng đắn. **B.** Sự đồng lòng, quyết chí của dân tộc.

C. Tài mưu lược của các tướng chỉ huy. **D.** Sự giúp đỡ của các nước bên ngoài.

Câu 10: (ID: 798756) Hiện nay, Cộng đồng ASEAN có đóng góp nào sau đây trong việc ngăn chặn những xung đột liên quan đến chủ quyền biển đảo của các quốc gia thành viên?

A. Soạn thảo các công ước quốc tế về luật biển và giải trừ quân bị.

B. Xóa bỏ được khoảng cách chênh lệch về thu nhập giữa các nước.

C. Thúc đẩy hợp tác bảo đảm an ninh biển thông qua các diễn đàn.

D. Hợp tác để đối phó với các thách thức an ninh phi truyền thống.

Câu 11: (ID: 798757) Về nguyên nhân thắng lợi, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) có điểm khác biệt nào sau đây so với Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Sự ủng hộ của Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

B. Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc.

C. Khối đại đoàn kết toàn dân được xây dựng vững chắc.

D. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Câu 12: (ID: 798758) Một trong những nguyên nhân khách quan dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu cuối thế kỉ XX là

A. áp dụng máy móc mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp.

B. mắc nhiều sai lầm trong việc đề ra và thực hiện đường lối cải tổ.

C. bị các thế lực thù địch chống phá nhằm mục đích thay đổi chế độ.

D. chưa tận dụng thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Câu 13: (ID: 798759) Phong trào Tây Sơn cuối thế kỉ XVIII đã góp phần bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ quốc gia vì

A. hoàn thành trọn vẹn sự nghiệp thống nhất quốc gia.

B. đánh bại cuộc xâm lược của quân Xiêm và quân Thanh.

C. lật đổ được các chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh. chúa Nguyễn, chúa Trịnh.

D. đưa đến sự thành lập của triều đại quân chủ Lê sơ.

Câu 14: (ID: 798760) Tác động của việc kết thúc Chiến tranh lạnh đối với khu vực Đông Nam Á trong thập niên 90 của thế kỉ XX là

A. làm gia tăng xu hướng đối đầu trong khu vực.

B. thúc đẩy việc thông qua Tuyên bố Băng Cốc.

C. làm hòa dịu quan hệ giữa các nước thành viên.

D. tăng mức độ phụ thuộc vào các cường quốc.

Câu 15: (ID: 798761) Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về tình hình thế giới trong thời kì Chiến tranh lạnh?

A. Hợp tác thương mại được coi là chủ đạo.

B. Các liên minh quân sự bị giải thể đồng loạt.

C. Phát triển kinh tế được coi là trọng tâm.

D. Đối đầu chính trị và quân sự là chủ yếu.

Câu 16: (ID: 798762) Hoạt động ngoại giao của Việt Nam với Trung Quốc, Liên Xô trong những năm 1950 - 1954 có ý nghĩa nào sau đây?

A. Tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của các nước cho cuộc kháng chiến.

B. Trở thành thành viên chính thức của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

C. Buộc đế quốc Mỹ phải dỡ bỏ các căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam.

D. Hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam.

Câu 17: (ID: 798763) Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam thắng lợi có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

A. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Làm sụp đổ hoàn toàn Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

C. Chấm dứt sự tồn tại hệ thống thuộc địa trên thế giới.

D. Góp phần đánh bại chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

Câu 18: (ID: 798764) Quan hệ quốc tế trong thời kì Chiến tranh lạnh để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho Việt Nam trong việc xây dựng chính sách đối ngoại hiện nay?

A. Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập và tự chủ.

B. Chạy đua vũ trang để khẳng định sức mạnh quân sự.

C. Liên minh quân sự với các nước lớn trên thế giới.

D. Ưu tiên hàng đầu việc tiếp thu văn hóa bên ngoài.

Câu 19: (ID: 798765) Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam có điểm độc đáo nào sau đây?

A. Xây dựng thành công chế độ chủ nghĩa xã hội trên toàn quốc.

B. Đề ra và thực hiện đồng thời nhiệm vụ chiến lược ở cả hai miền.

C. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

D. Vận dụng nghệ thuật chiến tranh nhân dân trong kháng chiến.

Câu 20: (ID: 798766) Nội dung nào sau đây phản ánh đúng sự phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong giai đoạn 1999 - 2015?

A. Xác lập vững chắc vị thế của một cực trong trật tự thế giới đa cực.

B. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác nội khối và ngoại khối.

C. Trở thành một tổ chức liên kết khu vực lớn mạnh nhất hành tinh.

D. Mở rộng số lượng thành viên của tổ chức từ năm lên mười quốc gia.

Phần II (2 điểm). *Thí sinh trả lời câu 1, câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở từng câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai*

Câu 21: (ID: 798767) Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Sự đối đầu Đông - Tây về hệ tư tưởng chính trị, sức mạnh quân sự và kinh tế đã từng chi phối quan hệ quốc tế trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh, nay đã được chuyển hóa dưới những hình thức mới. Chủ nghĩa đơn phương, ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ đã vấp phải sự chống đối không những của các nước tư bản phát triển như Pháp, Đức, các nước Tây Âu khác mà còn của các nước lớn như Nga, Trung Quốc và hầu hết các quốc gia trên thế giới."

(Trần Thị Vinh, Chủ nghĩa tư bản: Lịch sử thăng trầm 120 năm (1900 - 2020), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr.354)

a) Đoạn tư liệu trên cho thấy Chiến tranh lạnh chủ yếu là cuộc đối đầu về hệ tư tưởng, quân sự và kinh tế giữa hai hệ thống tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

b) Phần lớn các quốc gia ủng hộ "trật tự thế giới đơn cực" do Mỹ đề xướng vì tin rằng một siêu cường lãnh đạo sẽ đảm bảo lợi ích chung cho cộng đồng quốc tế.

c) Hiện nay, việc nước Mỹ không chấp nhận xu hướng đa cực buộc các nước lớn phải tăng cường thực lực quân sự và kinh tế để hạn chế ảnh hưởng của quốc gia này.

d) Ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ" được tuyên bố rõ ràng trong chính sách thuế quan của quốc gia này hiện nay.

Câu 22: (ID: 798768) Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Việt Minh chủ trương liên hiệp hết các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể cách mạng, các dân tộc bị áp bức ở Đông Dương, đặng đánh đổ chủ nghĩa đế quốc, làm cho nước Việt Nam và cả xứ Đông Dương được hoàn toàn độc lập. Việt Minh hết sức giúp cho dân Miên và dân Lào thành lập "Cao Miên độc lập đồng minh" và "Ai Lao độc lập đồng minh" đặng cùng mình thành lập "Đông Dương độc lập đồng minh".

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7 (1940 - 1945), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.466)

a) Đoạn tư liệu trên cho thấy Việt Minh là mặt trận dân tộc thống nhất toàn dân, không phân biệt tôn giáo, đảng phái, giai cấp, xu hướng chính trị.

b) Mặt trận Việt Minh là lực lượng vũ trang được thành lập để chuẩn bị cho cuộc vận động giải phóng dân tộc.

c) Việc thành lập Mặt trận Việt Minh thể hiện sự sáng tạo của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương trong việc giải quyết vấn đề dân tộc.

d) Mặt trận Việt Minh và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đều đảm nhận chức năng chính quyền bên cạnh chức năng đoàn kết, tập hợp lực lượng.

Phần III (3 điểm).

ID: (798774) Cho đoạn tư liệu sau đây:

"...Từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối cùng, Hồ Chủ tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ."

(Trích "Điếu văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam", Văn kiện Đảng toàn tập, tập 30 (1969), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.322)

Từ đoạn tư liệu trên, kết hợp với kiến thức đã học, hãy thực hiện các nhiệm vụ:

Câu 23: (ID: 798775) Làm rõ nhận định "Hồ Chủ tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta".

Câu 24: (ID: 798776) Giải thích lí do Chủ tịch Hồ Chí Minh được nhân dân thế giới kính trọng và đánh giá cao.

Câu 25: (ID: 798777) Từ thực tiễn cuộc đời hoạt động cách mạng "oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hãy rút ra một bài học cho bản thân và lí giải.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT
THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

Phần I:

1. B	**2. C**	**3. D**	**4. D**	**5. C**	**6. A**	**7. B**	**8. A**	**9. D**	**10. C**
11. A	**12. C**	**13. B**	**14. C**	**15. D**	**16. A**	**17. D**	**18. A**	**19. B**	**20. B**

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại kiến thức về Công cuộc Đổi mới của Việt Nam 1986
- Xác định nhiệm vụ trọng tâm của đường lối đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996 – 2006.

Cách giải:

Đại hội VIII của Đảng (1996) xác định nhiệm vụ trọng tâm là: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Đáp án: B

Câu 2 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại kiến thức về Cộng đồng ASEAN.
- Xác định mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập vào ngày 31/12/2015, với mục tiêu tăng cường liên kết và hội nhập sâu rộng giữa các quốc gia thành viên, dựa trên ba trụ cột chính: Kinh tế, Văn hóa - xã hội, Chính trị-an ninh. Mục tiêu của Cộng đồng ASEAN là xây dựng một khu vực ổn định về chính trị, phát triển về kinh tế và gắn kết về xã hội, trong khi tôn trọng sự đa dạng văn hóa và chủ quyền của từng quốc gia.

Đáp án: C

Câu 3 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại kiến thức về hoạt động của Đảng Cộng sản Đông Dương 1930-1945
- Từ khóa quan trọng: vấn đề cần kíp, 5/1941.

Cách giải:

Hội nghị Trung ương 8 của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) do Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) chủ trì là một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Tại hội nghị này, Đảng đã xác định: *"Nhiệm vụ giải phóng dân tộc là vấn đề cần kíp nhất của cách mạng Đông Dương, trước hết là ở Việt Nam"*.

Đáp án: D

Câu 4 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung về Công cuộc đổi mới ở Việt Nam.
- Từ khóa quan trọng: đúng, đường lối, lần thứ VI.

Cách giải:

Nội dung cốt lõi của đổi mới kinh tế tại Đại hội VI là:"Xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp; chuyển sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước."

Đáp án: D

Câu 5 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Công cuộc Đổi mới của Việt Nam, Cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc.
- Xác định kết quả của công cuộc đổi mới ở Việt Nam và công cuộc cải cách của Trung Quốc.

Cách giải:

Cả công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ 1986) và cải cách – mở cửa ở Trung Quốc (từ 1978) đều là những chủ trương chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường (có sự quản lý của nhà nước) nên đáp án C đúng.

A loại vì với Việt Nam và cũng không phải mục tiêu đã đạt được ngay với Trung Quốc vào thời điểm sau cải cách.

B loại vì thuật ngữ này chủ yếu dành cho Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan, Hồng Kông, không dùng để chỉ Việt Nam hay Trung Quốc.

D loại vì đây là thành quả của cách mạng giải phóng dân tộc (Việt Nam: 1945–1975), không phải kết quả của cải cách kinh tế.

Đáp án: C

Câu 6 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại kiến thức về Hiệp định Pa-ri, Hiệp định Giơ-ne-vơ.
- Xác định ý nghĩa lịch sử của hai Hiệp định.

Cách giải:

Cả Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) và Hiệp định Pa-ri (1973) đều được ký kết sau những thắng lợi quân sự to lớn của nhân dân Việt Nam trên chiến trường:

- Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954):

+ Ký sau chiến thắng Điện Biên Phủ, một đòn quyết định đập tan ý chí xâm lược của Pháp.

+ Pháp buộc phải ngồi vào bàn đàm phán, chấp nhận chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương.

- Hiệp định Pa-ri (1973):

+ Ký sau cuộc Tổng tiến công chiến lược 1972, cùng với thắng lợi Tết Mậu Thân 1968, đã làm suy yếu nghiêm trọng lực lượng Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

+ Mỹ buộc phải ký hiệp định, rút quân về nước, tạo điều kiện giải phóng miền Nam.

Như vậy, cả hai hiệp định đều là kết quả của những thắng lợi to lớn về quân sự, thể hiện quyền lực trên chiến trường tạo áp lực trên bàn đàm phán.

Đáp án: A

Câu 7 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Tiến trình hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.
- Xác định bài học rút ra trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Cách giải:

- Độc lập dân tộc phải gắn với chủ nghĩa xã hội: Bài học này được rút ra sau khi Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cách mạng vô sản và khẳng định độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, chứ không phải trực tiếp từ sự kiện gửi bản Yêu sách nên loại A.
- Cho phép các nước lớn đặt căn cứ quân sự: Điều này hoàn toàn đi ngược lại mục tiêu giành độc lập, tự chủ nên loại C.
- Tăng cường tham gia các liên minh quân sự: Mặc dù hội nhập quốc tế là cần thiết, nhưng bài học cốt lõi từ sự kiện này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tự chủ, không quá phụ thuộc vào bên ngoài, đặc biệt là các liên minh quân sự có thể kéo theo sự ràng buộc và mất đi tính độc lập nên loại D.
- Sự kiện Nguyễn Ái Quốc gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai (1919) đã không được các cường quốc phương Tây chấp nhận. Từ thất bại này, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra bài học sâu sắc rằng các dân tộc thuộc địa không thể trông chờ vào sự "ban ơn" hay lòng nhân đạo của chủ nghĩa đế quốc. Thay vào đó, để giành được độc lập, tự do, các dân tộc bị áp bức phải tự mình đấu tranh, dựa vào sức mạnh nội tại của chính mình. Do đó, bài học rút ra trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay là: B. Nội lực quốc gia luôn là nhân tố quyết định.

Đáp án: B

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Xác định ý nghĩa của sự ra đời nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (1949).

Cách giải:

Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949) có ý nghĩa to lớn về cả đối nội và đối ngoại. Về mặt quốc tế, ý nghĩa nổi bật nhất là: Mở rộng chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á. Nó cũng cổ vũ mạnh

mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á, đặc biệt là Đông Nam Á, và các khu vực khác trên thế giới đang đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

Đáp án: A

Câu 9 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (Cách mạng Tháng Tám năm 1945)
- Xác định nguyên nhân thắng lợi.

Cách giải:

Trước năm 1945, Việt Nam chủ yếu là một quốc gia độc lập, tự chủ và không có sự giúp đỡ quân sự đáng kể từ các nước bên ngoài trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Thậm chí, nhiều cuộc chiến còn diễn ra trong bối cảnh các quốc gia láng giềng cũng đang chịu sự đe dọa hoặc lệ thuộc.

Đáp án: D

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại kiến thức về Công đồng ASEAN.
- Xác định đóng góp của Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Cộng đồng ASEAN đóng vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn những xung đột liên quan đến chủ quyền biển đảo của các quốc gia thành viên thông qua việc Thúc đẩy hợp tác bảo đảm an ninh biển thông qua các diễn đàn.

Đáp án: C

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và Cách mạng tháng Tám.
- So sánh, tìm điểm khác biệt về nguyên nhân thắng lợi.

Cách giải:

Trong kháng chiến chống Pháp, nhân dân ba nước Việt Nam – Lào – Campuchia đã phối hợp, hỗ trợ nhau trong liên minh chiến đấu chống thực dân Pháp. Điều này chưa có trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Đáp án: A

Câu 12 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.

- Xác định nguyên nhân khách quan dẫn tới sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu cuối thế kỉ XX.

Cách giải:

Một trong những nguyên nhân khách quan dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu cuối thế kỉ XX là bị các thế lực thù địch chống phá nhằm mục đích thay đổi chế độ.

Các đáp án A, B, D là nguyên nhân chủ quan.

Đáp án: C

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Phong trào Tây Sơn.
- Xác định những hoạt động của Phong trào Tây Sơn đã góp phần bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ quốc gia.

Cách giải:

A loại vì phong trào Tây Sơn chưa hoàn toàn hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước (năm 1802, nhà Nguyễn lên ngôi sau khi đánh bại Tây Sơn).

C loại vì đây không phải là nguyên nhân trực tiếp giúp bảo vệ độc lập dân tộc, mà là bước đầu tạo điều kiện cho việc đó.

D loại vì triều đại quân chủ được lập sau phong trào Tây Sơn là nhà Nguyễn, không phải Lê sơ.

B đúng vì phong trào Tây Sơn đã hai lần đánh bại ngoại xâm:

- Năm 1785, đánh bại quân Xiêm trong trận Rạch Gầm – Xoài Mút.
- Năm 1789, đánh bại quân Thanh trong chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa.

=> Góp phần bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ.

Đáp án: B

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.
- Xác định tác động của việc kết thúc Chiến tranh Lạnh đối với Đông Nam Á.

Cách giải:

Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, tình hình thế giới nói chung và Đông Nam Á nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực:

- Các mâu thuẫn ý thức hệ giảm dần.
- Các nước trong khu vực tăng cường đối thoại, hợp tác, từng bước bình thường hóa quan hệ.

=> Tác động của việc kết thúc Chiến tranh lạnh đối với khu vực Đông Nam Á trong thập niên 90 của thế kỉ XX là làm hòa dịu quan hệ giữa các nước thành viên.

Đáp án: C

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong thời kì Chiến tranh Lạnh.
- Xác định tình hình thế giới trong thời kì này.

Cách giải:

Chiến tranh lạnh (1947–1991) là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai cực tư bản (do Mĩ đứng đầu) và XHCN (do Liên Xô đứng đầu). Tuy không nổ ra chiến tranh trực tiếp, nhưng hai phe lại đối đầu quyết liệt về chính trị, quân sự, tư tưởng và ảnh hưởng toàn cầu.

Biểu hiện:

- Thành lập các liên minh quân sự: NATO (1949) và Hiệp ước Vác-sa-va (1955).
- Chạy đua vũ trang, khủng hoảng hạt nhân, các cuộc chiến tranh cục bộ (như ở Triều Tiên, Việt Nam…).

=> Nội dung phản ánh đúng về tình hình thế giới trong thời kì Chiến tranh lạnh là Đối đầu chính trị và quân sự là chủ yếu.

Đáp án: D

Câu 16 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp.
- Xác định hoạt động ngoại giao của Việt Nam với Trung Quốc, Liên Xô giai đoạn 1950 - 1954.

Cách giải:

Trong những năm 1950–1954, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Việt Nam bước vào giai đoạn quyết liệt. Lúc này, Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước xã hội chủ nghĩa:

- Trung Quốc (1950): Là nước đầu tiên công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Liên Xô (1950): Tiếp theo sau Trung Quốc.
- Cùng với các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa.

=> Những hoạt động ngoại giao này nhằm tranh thủ sự viện trợ, hậu thuẫn chính trị, quân sự và kinh tế cho cuộc kháng chiến chống Pháp.

Đáp án: A

Câu 17 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).
- Xác định ý nghĩa quốc tế của Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Cách giải:

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954–1975) kết thúc thắng lợi với Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Chiến thắng này không chỉ có ý nghĩa to lớn với dân tộc Việt Nam, mà còn tác động sâu sắc đến phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới:

- Cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh của các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới.
- Góp phần làm suy yếu chủ nghĩa thực dân kiểu mới do Mỹ cầm đầu.
- Là biểu tượng tiêu biểu cho thắng lợi của các dân tộc nhỏ chống lại đế quốc lớn.

Đáp án: D

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong thời kì Chiến tranh Lạnh.
- Xác định bài học kinh nghiệm trong việc xây dựng chính sách đối ngoại hiện nay.

Cách giải:

Chiến tranh lạnh (1947 - 1991) là thời kỳ thế giới bị chia rẽ sâu sắc thành hai phe: Tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và Xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo, với sự đối đầu căng thẳng về quân sự, chính trị, kinh tế, ý thức hệ.

Bối cảnh đó cho thấy nguy cơ của việc lệ thuộc, mất quyền tự chủ, dẫn đến bị lôi kéo vào các cuộc chiến tranh ủy nhiệm hoặc xung đột vì lợi ích của nước lớn.

=> Bài học rút ra cho Việt Nam hiện nay là phải kiên định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, không lệ thuộc, không để nước ngoài can thiệp vào công việc nội bộ, đồng thời đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế để giữ thế cân bằng và phát triển bền vững.

Đáp án: A

Câu 19 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)
- Xác định điểm độc đáo trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam.

Cách giải:

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) có một điểm độc đáo và đặc sắc nhất trong lịch sử chiến tranh chống ngoại xâm của Việt Nam, đó là: thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược song song ở hai miền đất nước:

- Miền Bắc: Xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương lớn cho cách mạng cả nước.
- Miền Nam: Đấu tranh giải phóng miền Nam, chống đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai.

=> Đây là sự kết hợp độc đáo giữa cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, tạo nên thế chiến lược toàn diện, hỗ trợ lẫn nhau chặt chẽ.

Đáp án: B

Câu 20 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- Xác định sự phát triển của ASEAN trong giai đoạn 1999 - 2015.

Cách giải:

Trong giai đoạn 1999 - 2015, ASEAN có nhiều bước phát triển quan trọng:

- Mở rộng tổ chức: Năm 1999, Campuchia gia nhập, đưa tổng số thành viên lên 10 nước (quá trình mở rộng hoàn tất từ 1967 - 1999).
- Hoàn thiện tổ chức: Thông qua Hiến chương ASEAN (2007, có hiệu lực 2008) - đánh dấu bước tiến quan trọng về mặt pháp lý.
- Tăng cường hợp tác: Đẩy mạnh hợp tác nội khối (giữa các thành viên) về kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội, an ninh; Tăng cường hợp tác ngoại khối: như ASEAN+3, Diễn đàn ARF, hợp tác với EU, Mỹ, Trung Quốc…
- Thành tựu tiêu biểu: Thành lập Cộng đồng ASEAN vào cuối năm 2015, gồm 3 trụ cột: Chính trị - An ninh, Kinh tế, Văn hóa - Xã hội.

=> Nội dung phản ánh đúng sự phát triển của ASEAN trong giai đoạn 1999 - 2015 là Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác nội khối và ngoại khối.

Đáp án: B

Phần II.

Câu 21 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, đoạn tư liệu nêu rõ: "Sự đối đầu Đông - Tây về hệ tư tưởng chính trị, sức mạnh quân sự và kinh tế... trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh" phản ánh đầy đủ bản chất của Chiến tranh lạnh là sự đối đầu giữa hai hệ thống TBCN và XHCN.

b) Sai, đoạn tư liệu có nêu rõ: "ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ đã vấp phải sự chống đối... của hầu hết các quốc gia trên thế giới." tức là phần lớn các quốc gia phản đối, chứ không ủng hộ.

c) Đúng, vì đoạn tư liệu cho thấy việc Mỹ theo đuổi đơn cực đã dẫn tới sự chống đối từ các nước lớn, ngụ ý các nước này phải tăng cường tiềm lực để cân bằng sức mạnh, phản ánh đúng thực tế quan hệ quốc tế hiện nay.

d) Sai, "Ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực" là vấn đề chiến lược – địa chính trị, không phải là điều tuyên bố công khai trong chính sách thuế quan. Chính sách thuế phản ánh lợi ích kinh tế, không phải tuyên bố địa chính trị rõ ràng.

Đáp án: Đ, S, Đ, S

Câu 22 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.

- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, đoạn tư liệu cho thấy Việt Minh chủ trương liên hiệp hết các tầng lớp nhân dân, không phân biệt dân tộc, đoàn thể, để cùng chống đế quốc. Điều này phản ánh rõ tính chất mặt trận dân tộc thống nhất của Việt Minh.

b) Sai, Việt Minh là mặt trận chính trị - xã hội, không phải lực lượng vũ trang. Lực lượng vũ trang như Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập sau để hỗ trợ cho hoạt động của Việt Minh.

c) Đúng, việc Việt Minh liên kết các dân tộc Việt – Miên – Lào để thành lập "Đông Dương độc lập đồng minh" cho thấy sự sáng tạo của Hồ Chí Minh và Đảng trong việc giải quyết vấn đề dân tộc theo hướng liên minh ba nước Đông Dương cùng chống đế quốc.

d) Sai, Mặt trận Việt Minh và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đều là tổ chức mặt trận đoàn kết dân tộc, không đảm nhận chức năng chính quyền. Chính quyền do Nhà nước (Chính phủ) đảm nhiệm.

Đáp án: Đ, S, Đ, S

Phần III.

Câu 23 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.

- Phân tích nhận định.

Cách giải:

Làm rõ nhận định "Hồ Chủ tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta".

- Tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc - con đường cách mạng vô sản.

- Bước đầu giải quyết được cuộc khủng hoảng về đường lối giải phóng dân tộc ở Việt Nam đầu thế kỉ XX.

- Chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Chuẩn bị mọi mặt về đường lối, lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa cách mạng...cho cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Trực tiếp lãnh đạo nhân dân Việt Nam tiến hành Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, soạn thảo Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- Lãnh đạo nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 -1954) giành thắng lợi.

- Lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (từ năm 1954 đến năm 1969).

Câu 24 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.

- Phân tích nhận định.

Cách giải:

Giải thích lí do Chủ tịch Hồ Chí Minh được nhân dân thế giới kính trọng và đánh giá cao:

- Hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh có đóng góp quan trọng trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, nghệ thuật...; hiện thân của sự kết tinh truyền thống văn hóa Việt Nam và tinh hoa văn hóa nhân loại.

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung đoạn tư liệu.

- Phân tích nhận định.

Cách giải:

Từ thực tiễn cuộc đời hoạt động cách mạng "oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hãy rút ra một bài học cho bản thân và lí giải. Thí sinh tùy theo nhận thức của bản thân để nêu được 01 bài học phù hợp, đúng đắn (ví dụ: tinh thần kiên trì, quyết tâm với mục tiêu đặt ra; sự hi sinh vì cộng đồng, dân tộc và đất nước; đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư...).